

Trung Quốc

CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ PHÂN PHỐI THU NHẬP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DÂN SINH

THS. NGUYỄN MAI PHƯƠNG

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Vấn đề phân phối thu nhập không chỉ là vấn đề dân sinh mà còn liên quan tới công bằng xã hội và sự trị vì lâu dài của một quốc gia. Do vậy, nó là vấn đề quan trọng ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế xã hội. Trung Quốc bắt tay cải cách thể chế kinh tế xã hội bằng công cuộc cải cách chế độ phân phối thu nhập. Việc phá bỏ chủ nghĩa bình quân, để một bộ phận người giàu lên trước đã kích thích tính tích cực của đông đảo người lao động, tạo sức sống để phát triển kinh tế. Công cuộc cải cách thể chế phân phối thu nhập được thực hiện từ nông thôn đến thành phố, từ vi mô đến vĩ mô, từ phân phối lần đầu đến tái phân phối, và đã trở thành một cuộc cải cách mang tính tổng hợp rộng lớn.

I. VÌ SAO PHẢI CẢI CÁCH

Trải qua hơn 30 năm cải cách mở cửa, cùng với tiến trình công nghiệp hoá, đô thị hoá, cơ cấu kinh tế xã hội nhị nguyên thành thị nông thôn truyền thống của Trung Quốc đang dần chuyển sang cơ cấu kinh tế xã hội

hiện đại. Trong quá trình cải cách theo hướng thị trường hoá, con người có được quyền lợi và tự do về kinh tế, sự tăng trưởng với tốc độ và hiệu quả cao liên tục trong nhiều năm của nền kinh tế quốc dân đã tạo ra nhiều của cải cho xã hội. Nhưng, đồng thời với việc tích lũy của cải vật chất xã hội, thì sự phân hoá giữa các nhóm người trong xã hội cũng diễn ra nhanh chóng. Khoảng cách giàu nghèo, khoảng cách giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền không ngừng mở rộng. Tỷ lệ chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn Trung Quốc qua một số năm như sau: năm 1978 là 2,36; 1985: 2,14; 1987: 2,38; 1995: 2,97; 2000: 3,2 lần. Mức chênh lệch thu nhập hiện nay còn diễn biến theo chiều hướng nghiêm trọng hơn. Theo số liệu mà Bộ Nông nghiệp Trung Quốc cung cấp, chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn từ 3,28:1 năm 2006 mở rộng ra 3,33:1 năm 2007, 3,36:1 năm 2008, và lần đầu tiên mức chênh lệch vượt quá con số 10.000 NDT⁽¹⁾. Theo tiêu chuẩn quốc tế, mức chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn

1,5:1 là tương đối hợp lý, vượt quá 2,1:1 là hiếm thấy⁽²⁾. Như vậy mức chênh lệch như hiện nay của Trung Quốc là quá cao. Nếu tính cả các loại an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và trợ cấp lưu chuyển chi tài chính của Chính phủ mà người dân thành thị nhận được mỗi năm khoảng 3000- 4000 NDT, thì khoảng cách chênh lệch thu nhập thực tế có thể là 6:1. Mức chênh lệch này gấp 1 đến 2 lần các nước khác và hiện đang đứng đầu thế giới^{(3),(4)}. Từ *China Daily* đánh giá Trung Quốc hiện đang ở trong giai đoạn mà khoảng cách về thu nhập giữa người giàu và người nghèo, giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng miền lớn nhất kể từ năm 1978. Trong quá trình phân hoá xã hội, tất yếu sẽ kéo theo sự phân hoá giữa những giai tầng khác nhau. Học giả Lục Học Nghệ, Sở Nghiên cứu Xã hội học, Viện Khoa học xã hội Trung Quốc cho rằng, hiện nay xã hội Trung Quốc có thể phân chia ra thành 10 giai tầng⁽⁵⁾. Sự xuất hiện hiện tượng phân hoá giai tầng đã cho thấy cùng với sự phát triển của kinh tế thị trường, kết cấu cơ bản trong xã hội đã xuất hiện sự thay đổi và có thể chứa đựng mâu thuẫn, đối lập giữa các nhóm xã hội, thậm chí là xung đột xã hội. Tình trạng phân hoá xã hội, mở rộng khoảng cách giàu nghèo, khoảng cách giữa thành thị với nông thôn, giữa các vùng miền là những vấn đề đặt ra trong bài toán tổng thể về dân sinh ở Trung Quốc hiện nay.

Người ta cho rằng, một trong những nguyên nhân hàng đầu khiến khoảng cách thu nhập thành phố và nông thôn ở Trung Quốc ngày càng mở rộng là do khó khăn trong việc tăng thu nhập cho người nông dân, nhất là do giá sản phẩm nông nghiệp vẫn

thấp. Ví dụ, tôi ở Hồ Nam, bình thường bán với giá 1 đồng 0,5 kg, nhưng nay do khủng hoảng kinh tế, chỉ có thể bán được 1 hào/0,5 kg. Bên cạnh đó, giá bán lương thực, rau, hoa quả đều thấp, ảnh hưởng rất lớn đến thu nhập của người nông dân. Một nguyên nhân khác nữa là do tình hình việc làm cho nông dân công không mấy khả quan. Theo điều tra nông thôn Trung Quốc, mức tăng quy mô việc làm cho nông dân công năm 2008 giảm 2,4%, là năm tăng chậm nhất kể từ năm 2000⁽⁶⁾. Chênh lệch về thu nhập ngày càng lớn sẽ làm hạn chế mức tiêu dùng của người thu nhập trung bình và thấp, từ đó làm giảm nhu cầu trong nước, ảnh hưởng lớn đến tốc độ phát triển của nền kinh tế. Tốc độ gia tăng nhanh khoảng cách giàu nghèo ở Trung Quốc cũng dẫn tới tình trạng mức điều chỉnh đãi ngộ bảo hiểm xã hội khác nhau, không thống nhất tùy từng khu vực như đã thấy ở thành phố Bắc Kinh, Trùng Khánh hay nhiều thành phố khác, làm cho người tham gia bảo hiểm xã hội chịu sự phân biệt về mức độ đãi ngộ, ảnh hưởng không nhỏ tới cuộc sống cơ bản của họ. Do vậy, để thực hiện công bằng xã hội, xây dựng một xã hội hài hoà, Trung Quốc quyết tâm cải cách sâu rộng chế độ phân phối thu nhập.

II. NHỮNG BIỆN PHÁP CẢI CÁCH TRỌNG ĐIỂM

Từ năm 2003 đến nay, chế độ phân phối thu nhập ở Trung Quốc tiến vào giai đoạn cải cách sâu rộng và sáng tạo với phương châm: *lấy quan điểm phát triển khoa học để chỉ đạo, lấy xây dựng xã hội hài hoà làm mục tiêu.*

1. Tập trung cải cách chế độ phân phối của doanh nghiệp nhà nước và đơn vị sự nghiệp

Trọng tâm cải cách chế độ phân phối thu nhập của doanh nghiệp nhà nước nằm ở cải cách chế độ thù lao cho người phụ trách của doanh nghiệp. Kể từ năm 2004, Trung Quốc thực hiện chế độ tiền lương theo năm đối với người phụ trách doanh nghiệp nhà nước, hạn chế xu thế tiền lương tăng quá nhanh của một số doanh nghiệp, đồng thời cải thiện tình trạng lương quá thấp của một bộ phận người phụ trách doanh nghiệp trọng điểm liên quan tới an ninh quốc gia và kinh tế quốc dân. Tháng 10-2004, Ủy ban Giám sát quản lý vốn nhà nước thuộc Quốc vụ viện Trung Quốc đã ra “Thông báo về tăng cường điều tiết giá thành nhân công, chuẩn hoá những vấn đề phân phối thu nhập liên quan” nhằm giải quyết vấn đề một số ít doanh nghiệp chấp hành không nghiêm chính sách nhà nước, tăng nhanh giá thành nhân công, chênh lệch thu nhập lớn, tăng cường quản lý giá thành nhân công của doanh nghiệp nhà nước và quy phạm hoạt động phân phối thu nhập⁽⁷⁾.

Đối với đơn vị sự nghiệp, Trung Quốc đặt ra mục tiêu chung cho cải cách chế độ phân phối thu nhập của nhân viên thuộc đơn vị sự nghiệp là xây dựng một chế độ phân phối thu nhập phù hợp với đặc điểm đơn vị sự nghiệp, thể hiện thành tích công tác và phân cấp phân loại quản lý, hoàn thiện cơ chế điều chỉnh lương thông thường, kiện toàn cơ chế điều tiết vĩ mô. Từ đó cải cách tập trung chủ yếu vào: xây dựng chế độ tiền lương theo thành tích cương vị công tác; thực hiện biện pháp phân loại, quản lý tiền lương mới; xây

dựng cơ chế điều chỉnh lương thông thường phù hợp với đặc điểm đơn vị sự nghiệp; hoàn thiện cơ chế khuyến khích phân phối thu nhập cho nhân tài cao cấp; kiện toàn cơ chế điều tiết phân phối thu nhập⁽⁸⁾. Ngoài ra, Trung Quốc cũng khởi động vòng cải cách chế độ tiền lương công vụ viên (công chức) mới nhằm xử lý ổn thoả mối quan hệ phân phối tiền lương của công vụ viên từ năm 2005. Theo quy định của “Luật công vụ viên nước CHND Trung Hoa”, Trung Quốc yêu cầu xây dựng một chế độ tiền lương công vụ viên hoàn thiện có sự kết hợp giữa chức vụ và cấp bậc, khoa học thống nhất trên toàn quốc⁽⁹⁾.

2. Mở rộng tỉ trọng người thu nhập trung bình

Tháng 10-2005, trong bản kiến nghị Quy hoạch “5 năm lần thứ XI”, Trung ương ĐCS Trung Quốc đã đề xuất “nỗ lực nâng cao mức thu nhập của người thu nhập thấp, dần mở rộng tỉ trọng người thu nhập trung bình, điều chỉnh hiệu quả thu nhập quá cao, chuẩn hoá trật tự phân phối thu nhập, ra sức giải quyết xu thế chênh lệch lớn thu nhập giữa các vùng miền và giữa một bộ phận người trong xã hội. Chú trọng công bằng xã hội, đặc biệt chú ý tới công bằng về cơ hội việc làm và quá trình phân phối, tăng mức độ điều chỉnh phân phối thu nhập, coi trọng khâu giám sát quản lý kết quả phân phối”⁽¹⁰⁾. Việc quyết tâm nâng cao tỉ lệ người thu nhập trung bình toàn dân cho thấy Trung Quốc đang nỗ lực thực hiện nhiệm vụ từng bước xây dựng xã hội khá giả. Tiếp đến, tháng 5-2006, Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương ĐCS Trung Quốc đưa ra yêu cầu tiếp tục mở rộng tỉ trọng người thu nhập trung bình. Sau

đó, trên cơ sở đi sâu nhận thức, Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc nhấn mạnh, đến năm 2020 thực hiện mục tiêu người thu nhập trung bình chiếm đa số. Việc mở rộng tỉ trọng người thu nhập trung bình xuất phát từ thực tế Trung Quốc hiện nay là giải quyết nhu cầu về khoảng cách thu nhập đang tiếp tục mở rộng giữa thành thị - nông thôn, giữa các vùng miền và giữa các giai tầng trong xã hội. Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, là yêu cầu tất yếu nhằm xây dựng xã hội khá giả toàn diện và thực hiện cùng giàu có dựa trên nền tảng kinh tế phát triển.

3. Tăng vai trò chỉ đạo vĩ mô của Chính phủ

Vấn đề điều tiết vĩ mô của Chính phủ Trung Quốc đối với chế độ phân phối thu nhập chủ yếu thông qua việc không ngừng hoàn thiện chế độ điều chỉnh tiền lương và tăng cường quản lý, giám sát tiền lương để điều tiết khoảng cách phân phối thu nhập, chỉnh đốn trật tự phân phối thu nhập, hình thành cơ chế lập và điều chỉnh tiền lương xã hội. Cùng với sự phát triển của kinh tế phi công hữu, việc chuẩn hoá cơ chế thu nhập tiền lương xã hội và tăng cường điều tiết vĩ mô trở thành một trong những trọng điểm của việc cải cách thể chế phân phối thu nhập. Các ban ngành nhà nước liên quan lần lượt đưa ra nhiều biện pháp chính sách, chẳng hạn như: hoàn thiện chế độ tiền lương tối thiểu; thúc đẩy thực hiện chế độ tiền lương theo chỉ đạo và chế độ tiền lương thị trường lao động chỉ đạo giá cả; xây dựng chế độ dự báo, cảnh báo giá thành nhân công; xây dựng kiện toàn chế độ hiệp thương tập thể lương của doanh nghiệp⁽¹¹⁾. Đến nay, Trung Quốc đã bước đầu lập được một hệ thống quản lý

và điều chỉnh tiền lương với trọng tâm là chế độ mức tiền lương chuẩn, chế độ tiền lương do thị trường lao động quyết định và cơ chế dự báo, cảnh báo giá thành nhân công.

4. Tăng thu nhập cho nông dân, thu hẹp khoảng cách nông thôn- thành thị

Kể từ khi ban hành văn kiện số 1 cuối cùng vào năm 1986, Trung Quốc dường như “quên lãng” nông thôn. Phải 18 năm sau, đứng trước những yêu cầu mới của công cuộc cải cách mở cửa, nhất là ở nông thôn, từ năm 2004 đến nay, Trung ương Đảng và Quốc vụ viện Trung Quốc đã khôi phục lại việc ban hành các văn kiện số 1 về “tam nông” với mục tiêu giải quyết các vấn đề về nông thôn, nông nghiệp và nông dân. Ngày 8-2-2004, trước tình hình thu nhập của nông dân tăng chậm trong nhiều năm liền, Trung Quốc đã ban hành văn kiện “*Ý kiến của Trung ương Đảng và Quốc vụ viện về các chính sách thúc đẩy tăng thu nhập cho nông dân*”. Đây là văn kiện số 1 lần thứ 6 từ sau cải cách mở cửa. Quán triệt tinh thần của Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc cũng như bổ sung những ý kiến trong các văn kiện số 1 về xây dựng nông thôn mới XHCN, ngày 31-12-2008, Đảng và Chính phủ Trung Quốc đưa ra văn kiện số 1 lần thứ 11 về việc thúc đẩy phát triển ổn định nông nghiệp, duy trì tăng thu nhập cho nông dân. Mở rộng nội nhu, tiềm lực lớn nhất ở nông thôn; thực hiện phát triển kinh tế ổn định, nhanh, nền tảng là ở nông thôn; bảo đảm và cải thiện dân sinh, điểm khó nằm ở nông dân⁽¹²⁾. Yêu cầu chung của công tác nông nghiệp, nông thôn là: quán triệt toàn diện tinh thần của Đại hội XVII, Hội nghị TW 3 khoá XVII và Hội nghị công tác kinh tế T W, gương cao

ngọn cờ chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, lấy lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng “ba đại diện” làm chỉ đạo, đi sâu quán triệt thực hiện quan điểm phát triển khoa học, coi việc bảo đảm phát triển ổn định, nhanh nông nghiệp, kinh tế nông thôn làm nhiệm vụ hàng đầu, bám sát ổn định lương thực, tăng thu nhập, tăng cường cơ sở, chú trọng dân sinh, từng bước coi trọng chính sách ưu đãi nông dân..., tìm mọi cách thúc đẩy thu nhập của nông dân tăng trưởng bền vững, tạo sự bảo đảm mạnh mẽ để duy trì kinh tế xã hội phát triển vừa tốt vừa nhanh⁽¹²⁾. Song song với công tác thúc đẩy tăng thu nhập là kiên trì phương châm mở rộng xoá đói giảm nghèo theo mô hình phát triển. Chính phủ yêu cầu xây dựng chế độ bảo đảm mức sống tối thiểu ở nông thôn và các biện pháp gắn kết có hiệu quả nhằm xoá đói giảm nghèo; thi hành tiêu chuẩn xoá đói giảm nghèo mới, thực hiện toàn diện chính sách xoá đói giảm nghèo đối với dân số nghèo đói, dân số có thu nhập thấp ở nông thôn, nhanh chóng giải quyết ổn định vấn đề no ấm và thực hiện thoát nghèo làm giàu, nâng cao có trọng điểm năng lực tự thân phát triển của dân số nghèo đói ở nông thôn; tiếp tục tăng thêm nguồn vốn đầu tư cho xoá đói giảm nghèo, phát triển công tác xoá đói giảm nghèo trong nông thôn, nâng cao chất lượng bồi dưỡng, huấn luyện chuyển dịch sức lao động dư thừa, nâng cao trình độ ngành nghề hoá xoá đói giảm nghèo....

Trong bài nói chuyện nhan đề “Mấy vấn đề về phát triển sự nghiệp xã hội và cải thiện dân sinh” tại lớp Nghiên cứu chuyên đề cán bộ lãnh đạo chủ yếu cấp tỉnh ngày 4-2-2010, Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã chỉ ra rằng, hiện

nay dân nghèo ở nông thôn chủ yếu tập trung ở những khu vực môi trường xấu, sinh thái ô nhiễm, nên mức độ giải quyết vấn đề nghèo đói càng trở nên khó khăn. Do vậy, phải dần chuyển họ sang khu vực có điều kiện phát triển tốt hơn, thực hiện di dân sinh thái, xoá nghèo ở vùng đất khác; tiếp tục tăng mức độ ủng hộ phát triển khu cách mạng cũ, vùng dân tộc, vùng biên giới và vùng khó khăn; hoàn thiện chính sách bồi dưỡng chuyển dịch lao động và chính sách sản nghiệp hoá để xoá nghèo; sáng tạo cơ chế công việc, thực hiện nối tiếp hiệu quả chế độ bảo đảm mức sống tối thiểu ở nông thôn và chính sách khai thác và phát triển để xoá nghèo⁽¹³⁾. Những nhấn mạnh của Thủ tướng Trung Quốc cho thấy quyết tâm của nước này trong việc giải quyết triệt để vấn đề nghèo đói ở nông thôn, chủ động đưa nông thôn tiến gần thành thị, không bị động chờ đợi “thành thị lôi kéo nông thôn” như trước đây.

5. Chú trọng phân phối lần đầu

Năm 2003, lần đầu tiên Trung Quốc đề xuất “quan điểm phát triển khoa học” trong Hội nghị TƯ 3 khoá XVI, tiếp đó là khái niệm “xã hội hài hoà”. Điều đó cho thấy nước này đã rất coi trọng sự công bằng xã hội. Để thực hiện được mục tiêu phát triển xã hội công bằng, điều đầu tiên cần làm là tăng cường tái phân phối thu nhập, kéo khoảng cách chênh lệch thu nhập gần lại. Tháng 10-2005, trong kiến nghị Quy hoạch 5 năm lần thứ XI, TW ĐCS Trung Quốc đề xuất tăng mức độ điều tiết phân phối thu nhập, đề cập tới giám sát kết quả phân phối. Năm 2007, trong Báo cáo của Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc nhấn mạnh “phân phối lần

đầu và tái phân phối đều phải xử lý tốt mối quan hệ giữa hiệu quả và công bằng, trong đó tái phân phối càng cần chú ý tới công bằng..., từng bước thúc đẩy cải cách thể chế phân phối thu nhập vừa có lợi để tăng tài sản xã hội, nâng cao hiệu quả kinh tế, lại có lợi cho thúc đẩy công bằng xã hội, duy trì quyền lợi hợp pháp các bên⁽¹⁴⁾. Từ năm 2005, Trung Quốc đã thực hiện “hai miễn phí một phụ cấp” (miễn phí sách giáo khoa, miễn phí học đường, phụ cấp phí sinh hoạt cho học sinh ở ký túc) đối với học sinh gia đình khó khăn trong giai đoạn giáo dục nghĩa vụ, đến năm 2008 thì thực hiện miễn toàn bộ phí giáo dục nghĩa vụ cả ở thành phố và nông thôn⁽¹⁵⁾.

Sang đến năm 2010, Trung Quốc đã có bước điều chỉnh chiến lược khi đặt trọng tâm vào công tác chú trọng phân phối lần đầu. Trong Báo cáo Công tác Chính phủ năm 2010, Thủ tướng Ôn Gia Bảo nhấn mạnh, phải nhanh chóng điều chỉnh kết cấu phân phối thu nhập quốc dân, chủ yếu là *nâng cao tỉ trọng thu nhập của người dân trong phân phối thu nhập quốc dân và tỉ trọng thu lao động trong phân phối lần đầu*, mấu chốt là nâng cao thu nhập của người dân thành phố và nông thôn, đặc biệt là mức thu nhập của người có thu nhập trung bình và thấp, dần nâng cao mức lương tối thiểu và tiêu chuẩn an sinh xã hội, tăng cường vai trò điều tiết của tài chính, của thuế trong phân phối lần đầu và tái phân phối, tạo điều kiện để nhiều người dân có được thu nhập mang tính tài sản. Muốn làm được như vậy thì phải tạo ra cơ chế tăng lương cho công nhân viên doanh nghiệp và cơ chế bảo hộ chi tiêu, tăng cường sự điều chỉnh và chỉ đạo của nhà nước

đối với tiền lương của doanh nghiệp, thúc đẩy toàn diện chế độ hợp đồng lao động và chế độ hiệp thương tập thể tiền lương, bảo đảm phát lương đúng thời hạn và đủ mức, đặc biệt phải giải quyết tốt vấn đề thu nhập tăng chậm của nông dân và nông dân công⁽¹⁶⁾. Việc Trung Quốc có sự thay đổi trong chính sách từ “chú trọng tái phân phối” trước đây sang “chú trọng phân phối lần đầu”, nâng cao mức lương tối thiểu... đã tạo không khí xã hội mới, tạo niềm tin cho người dân. Có lẽ đây cũng là bước đột phá để nước này rút ngắn khoảng cách chênh lệch thu nhập vốn là bài toán khó cản trở sự phát triển cân bằng toàn xã hội từ trước tới nay, nhanh chóng thực hiện công cuộc xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa.

III. THÀNH QUẢ VÀ HẠN CHẾ CỦA CẢI CÁCH

1. Thành quả

1.1. Mức thu nhập và tiêu dùng của người dân tăng

Từ sau cải cách mở cửa đến nay, Trung Quốc đã đi sâu cải cách chế độ phân phối thu nhập, phá bỏ “nồi cơm to” và chủ nghĩa bình quân, xây dựng nên một chế độ phân phối với phân phối theo lao động làm chính, các hình thức phân phối khác cùng tồn tại. Những năm gần đây, nhờ áp dụng nhiều biện pháp hiệu quả, nước này đã nỗ lực nâng cao mức thu nhập của người dân ở thành thị và nông thôn, đặc biệt là người có thu nhập thấp, tích cực điều chỉnh phân phối thu nhập, nhờ đó đời sống người dân được cải thiện rõ rệt. Thu nhập của người dân được nâng cao phổ biến, từ năm 2002- 2009, thu nhập ròng của người dân thành phố thị trấn tăng từ

7703 NDT lên 17.175 NDT, tăng thực tế 9,6%/năm; thu nhập thuần của người dân nông thôn tăng từ 2476 NDT lên 5.153 NDT, tăng thực tế 7,2%/năm. Tính riêng trong năm 2009, thu nhập thực tế bình quân đầu người ở thành phố là 17.175 NDT, tăng thực tế 9,8%. Thu nhập thuần bình quân đầu người ở nông thôn là 5.153 NDT, trừ đi nhân tố giá cả tăng, tăng thực tế 8,5% so với năm trước⁽¹⁷⁾. Nhằm mục đích tăng ổn định thu nhập của nông dân, năm 2009, Chính phủ đã đầu tư hỗ trợ 716,14 tỷ NDT cho nông nghiệp và nông thôn, tăng 20,2% so với cùng kỳ. Song song với nguồn thu tăng thì dự trữ và tiêu dùng của người dân cũng đều tăng. Đến hết tháng 9.2009, dự trữ của người dân tăng từ 23.687,225 tỷ NDT lên 25.961,594 tỷ NDT, tăng gần 2300 tỷ NDT. Mức tiêu dùng còn tăng rõ rệt hơn, tổng mức bán lẻ hàng hoá toàn xã hội là 8967,6 tỷ NDT, tăng 15,1%, trừ đi yếu tố giá cả, tăng thực tế 17%, tăng 2,8% so với cùng kỳ. Theo tính toán đến hết quý 3, tiêu dùng đã đóng góp tới 4% cho mức tăng trưởng GDP ở Trung Quốc⁽¹⁸⁾. Mức tăng về thu nhập và tiêu dùng đã phát huy tác dụng quan trọng thúc đẩy tăng trưởng và phục hồi nền kinh tế, thể hiện mức sống người dân ngày càng được nâng cao.

1.2. Đời sống người dân được cải thiện rõ rệt

Việc đi sâu cải cách chế độ phân phối đã thúc đẩy tăng thu nhập cho nhân dân, đời sống vật chất và tinh thần của người dân Trung Quốc được cải thiện và có nội hàm phong phú hơn. Nếu trước cải cách mở cửa, người dân thành phố sử dụng lương thực là loại thực phẩm chủ yếu, thì đến nay (năm

2008), lương thực chỉ chiếm bình quân 7,7% trong danh mục tiêu dùng của người dân thành phố, thị trấn, giảm 34,9% so với năm 1956, còn các loại thực phẩm khác chiếm tỉ lệ ngày càng cao so với trước đây như thịt gia cầm, trứng, hải sản... Năm 2008, chi dùng cho thực phẩm bình quân đầu người ở thành phố thị trấn là 4260 NDT, tăng 1,16 lần so với năm 2000, tăng bình quân năm là 10,11%⁽¹⁹⁾. Việc chú trọng vào các loại thực phẩm khác ngoài lương thực cho thấy mức sống và quan niệm sống của người dân đã thay đổi, kết cấu dinh dưỡng của người dân đã được cải thiện, từ đó thúc đẩy phát triển toàn diện trí lực và thể lực của con người.

Điều kiện nhà ở và môi trường sống cũng được cải thiện. Giai đoạn thành lập nước, ở thành phố thị trấn, mỗi hộ nhà ngói hay nhà mặt đất có từ 3-5 người ở, chiếm hơn 70% tổng số hộ gia đình, đến năm 2008, diện tích sử dụng nhà ở bình quân ở thành phố thị trấn đã tăng tới 23 m², 83% hộ gia đình ở thành phố, thị trấn là hộ độc lập⁽²⁰⁾. Điều kiện nhà ở cũng được cải thiện, năm 2008 có 17,5% hộ nông dân có nhà vệ sinh sử dụng nước xả tự động, tăng 10,5% so với năm 2000,... Nhu cầu về khí đốt, gas, điện, nước sạch.... cũng đều tăng, đáp ứng khoảng 1/3 số hộ nông dân. Ở thành phố, nhu cầu sử dụng các dịch vụ sinh hoạt cũng nhiều hơn, 79,1% hộ có nhà vệ sinh, nhà tắm, có 62,9% hộ có điều hoà hoặc quạt sưởi, 87,3% số hộ sử dụng ống dẫn gas và khí hoá lỏng⁽²¹⁾. Những vật dụng phục vụ cho cuộc sống người dân ngày một phát triển đáp ứng nhu cầu không ngừng tăng của người dân như ti vi, tủ lạnh, máy tính, điều hoà, điện thoại di động... Phương diện đi lại của người dân cũng ngày

càng đa dạng, ô tô con, xe máy, xe đạp điện đã có mặt trong các hộ gia đình. Năm 2008 cứ mỗi 100 hộ gia đình ở thành phố, thị trấn có 8,8 chiếc xe hơi, tăng 45,3 lần so với năm 1997⁽²²⁾.

Đời sống văn hoá tinh thần của người dân ngày càng trở nên phong phú. Một trong những kênh giải trí được nhiều người ưa chuộng nhất hiện nay ở Trung Quốc chính là du lịch. Du lịch đã trở thành phương thức mới cho việc nghỉ ngơi của người dân ở thành phố. Cùng với việc đời sống người dân được nâng cao và quan niệm sống thay đổi, đặc biệt là khi Chính phủ Trung Quốc đưa ra quy định tuần làm việc 5 ngày, và số lượng kỳ nghỉ “1-5” và “1-10” tăng thì phương thức lựa chọn số một của người dân là đi du lịch. Người dân cả ở thành phố và nông thôn đều tăng chi dùng cho du lịch. Số người đi du lịch cũng không ngừng tăng, năm 2008, số người đi du lịch trong nước đạt hơn 1,7 tỷ lượt người, tăng 2,3 lần so với năm 1994, tăng 1,3 lần so với năm 2000⁽²³⁾; bình quân đầu người chi tiêu cho du lịch là 511 NDT, tăng 19,8% so với năm 2000....

1.3. Nguồn thu nhập cũng trở nên đa dạng

Thu nhập của người dân không ngừng tăng, đồng thời nguồn thu đa dạng hơn, kết cấu thu nhập cũng thay đổi. Được coi là nguồn thu chính, năm 2008, thu nhập từ tiền lương chiếm 66,2% trong toàn bộ thu nhập của người dân thành phố thị trấn, giảm 5% so với năm 2000. Trong khi đó thu nhập của người dân vẫn tăng đều theo từng năm, điều đó chứng tỏ, người dân đã không chỉ có một nguồn thu chính và duy nhất là tiền lương như trước. Theo thống kê, nguồn thu từ kinh

doanh, nguồn thu mang tính tài sản bắt đầu tăng, trở thành nguồn thu chủ yếu góp phần tăng thu nhập của người dân ở thành phố thị trấn. Tính đến hết quý III năm 2009, tỉ trọng thu nhập từ kinh doanh là 8,5%, tỉ trọng thu nhập mang tính tài sản là 2,3%, lần lượt tăng 4,6% và 0,3% so với năm 2000. Ngoài ra, còn có sự thay đổi trong nguồn thu của người nông dân. Nếu trước đây, kinh doanh hộ gia đình được coi là nguồn thu chính thì nay tỉ trọng là 51,2% giảm 12,1% so với năm 2000. Nguồn thu từ lương bắt đầu tăng, năm 2008 là 1853,7 NDT, tăng 1,6 lần so với năm 2000, trở thành nguồn thu chính góp phần tăng thu nhập cho nông dân⁽²⁴⁾.

2. Những vấn đề tồn đọng cần giải quyết

2.1. Tỉ trọng thu nhập của người dân trong thu nhập quốc dân còn nhỏ

Thu nhập quốc dân được tạo bởi thu nhập của cư dân, thu nhập của doanh nghiệp và thu nhập của Chính phủ. Từ sau cải cách mở cửa, đặc biệt là từ sau khi Trung Quốc thực hiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, cùng với sự phát triển nhanh về kinh tế và sự đi sâu cải cách thể chế kinh tế, tỉ trọng của ba loại thu nhập này trong thu nhập quốc dân có sự thay đổi lớn, một mặt góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và nâng cao mức sống của người dân, nhưng mặt khác cũng khiến nhà nước phải suy nghĩ, đó là tỉ trọng thu nhập của người dân giảm, đặc biệt trong giai đoạn 1997- 2006. Năm 2006, tổng thu nhập của cư dân Trung Quốc là 9357,3 tỷ NDT, chiếm 44,2% trong tổng thu nhập quốc dân, tỉ lệ này thấp hơn tỉ lệ năm 1997 là 3,8%, là tỉ lệ thấp nhất trong gần 10 năm qua⁽²⁵⁾. Mặt khác, mức tăng thu nhập của cư dân chậm hơn mức tăng thu nhập quốc dân và thu nhập tài

chính của Chính phủ. Lấy mốc từ năm 1996 để so sánh mức tăng thu nhập ròng của người dân thành phố, thu nhập thuần của người dân nông thôn, thu nhập tài chính của Chính phủ và thu nhập quốc dân thì kết quả là trong 10 năm từ năm 1996- 2006, thu nhập tài chính của Chính phủ tăng nhanh nhất, kế tiếp là thu nhập quốc dân, tăng chậm nhất là thu nhập thuần của người dân nông thôn. Điều đó càng làm cho ranh giới phân hoá giàu nghèo thêm rõ nét, đặc biệt giữa thành phố và nông thôn, làm mất tính bền vững trong phát triển cân đối kinh tế xã hội ở Trung Quốc.

2.2. Chênh lệch thu nhập còn quá lớn

Khoảng cách giàu nghèo ở Trung Quốc ngày một đoãng ra trong 30 năm qua kể từ khi nước này chuyển sang nền kinh tế kiểu tư bản và hầu như không có dấu hiệu thu hẹp mặc dù tăng trưởng đang chững lại. Kết quả cuộc điều tra do Ngân hàng Thương mại Trung Quốc và Công ty tư vấn đa quốc gia Bain & Company thực hiện cho thấy, trong năm 2009, số người Trung Quốc có hơn 10 triệu NDT (khoảng 1,4 triệu USD) tăng lên 320.000 người. Trong khi đó, các số liệu của Chính phủ Trung Quốc cho biết năm 2008, hơn 40 triệu nông dân Trung Quốc sống lay lắt với thu nhập chưa tới 1.196 NDT/năm. Nhiều quan chức thú nhận nếu tính theo tiêu chuẩn nghèo đói mà quốc tế áp dụng là thu nhập mỗi người 1 USD hoặc 6,83 NDT/ngày, số người nghèo của Trung Quốc có thể lên tới hơn 100 triệu, nghĩa là cứ 13 người Trung Quốc có một người bần cùng.

Theo kết quả cuộc điều tra bằng cách trực tiếp phỏng vấn 700 người hoặc trả lời câu hỏi trên giấy từ cuối tháng 12-2008, cuối

năm 2008, khoảng 300.000 triệu phú Trung Quốc sở hữu khoảng 8,8 nghìn tỷ NDT, chiếm 29% GDP (GDP đạt khoảng 30 nghìn tỷ NDT); chiếm 39,7% tổng số tiền tiết kiệm gửi ngân hàng của các hộ gia đình (22,15 nghìn tỷ NDT). Ngược lại, trong cùng năm, 40 triệu người được chính thức coi là nghèo khổ ở Trung Quốc sống với thu nhập tổng cộng chỉ có 48 tỷ NDT. Tính trung bình, tài sản của 300.000 triệu phú nêu trên có trị giá 10 triệu NDT gồm: tiền mặt, cổ phần, công trái, chứng khoán và các khoản đầu tư bất động sản. Khoảng 10.000 triệu phú có số lượng tài sản trị giá hơn 100 triệu NDT/người. Mặc dù bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, nhưng các nhà triệu phú tin tưởng giá trị tài sản của họ sẽ tiếp tục tăng. Tỉnh Quảng Đông có nhiều triệu phú nhất, khoảng 46.000 người, chiếm 15% tổng số triệu phú trên cả nước, tiếp đó đến Thượng Hải, Bắc Kinh, Giang Tô và Triết Giang.

Người dân ngày càng tỏ thái độ lo ngại về tình trạng bất bình đẳng trong phân phối của cải. Số dân nông thôn nghèo khổ cũng nhiều lên, một phần do Chính phủ quyết định áp dụng ngưỡng xác định đối nghèo mới. Theo đó, số dân nghèo ở nông thôn lập tức tăng lên hơn 40 triệu người và họ có thể được hưởng lợi nhờ chương trình xóa đói nghèo của Chính phủ. Theo tiêu chuẩn mới, năm 2008, mức đói nghèo là 1.196 NDT/người, nhưng vẫn thấp so với mức của Ngân hàng Thế giới là 1,25 USD năm 2008. Ông Lưu Phú Hà, Người phát ngôn của Ủy ban quốc gia về phát triển và giảm nghèo Trung Quốc cho biết, theo tiêu chuẩn của Ngân hàng Thế giới, dân số nghèo của Trung Quốc có thể

hơn 100 triệu người⁽²⁶⁾. Với việc ít nhất 8% dân số vẫn đang sống dưới mức nghèo của quốc tế, Trung Quốc còn lâu mới trở thành một xã hội thịnh vượng thực sự, bất chấp số lượng triệu phú tăng mạnh.

2.3. Trật tự phân phối còn nhiều “lỗ hổng”

Thực tế cho thấy “lỗ hổng” trong trật tự phân phối chủ yếu thể hiện ở thất thoát tài sản nhà nước và tài sản công; hiện tượng trốn thuế; hủ bại về tài chính; thu nhập bất chính của ngành nghề độc quyền, đặc biệt là trật tự phân phối còn chưa chuẩn mực, chủ yếu xuất hiện trong phân phối lần đầu. Phân phối lần đầu trong phân phối thu nhập quốc dân là mối quan hệ giữa các yếu tố lao động, vốn, kỹ thuật, quản lý tham gia phân phối theo đóng góp, là phân phối được quyết định bởi giá cả của thị trường yếu tố sản xuất. Tuy Trung Quốc đã bước đầu xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN nhưng thị trường yếu tố sản xuất chưa hoàn bị, giá cả một số yếu tố sản xuất vẫn chưa tuân theo thị trường. Do thị trường lao động của Trung Quốc cung lớn hơn cầu, cơ chế đàm phán về lương cho công nhân viên của doanh nghiệp chưa kiện toàn, chưa hình thành cơ chế tăng lương, sự ảnh hưởng của nhân tố lưu động vốn toàn cầu đã khiến cho tỉ lệ thù lao cho lao động trong lần phân phối đầu giảm. Theo Niên giám thống kê từ năm 1994- 2007, xu thế thù lao cho lao động liên tục giảm trong khoảng thời gian dài. Nếu năm 1994, thù lao cho lao động của Trung Quốc chiếm 51,2% GDP thì đến năm 2006 tỉ lệ này chỉ còn là 40,61%, cho thấy chiều hướng giảm thực sự của thù lao cho lao động trong phân phối lần đầu của thu nhập quốc dân. Trật tự phân

phối thu nhập chưa hoàn bị đã tạo ra một khoản “thu nhập màu xám” khổng lồ trong phân phối lần đầu, đồng thời còn ảnh hưởng nhiều chiều tới phân phối thu nhập quốc dân thông thường. Nghiên cứu cho thấy, năm 2005, tổng nguồn thu không thống kê được trong thu nhập của người dân ở thành phố thị trấn Trung Quốc là 4400 tỷ NDT, tương đương với 24% GDP của năm⁽²⁷⁾. Những “lỗ hổng” trong chính sách quản lý phân phối thu nhập ở Trung Quốc đã tạo ra nhiều “khe hở” gây thất thoát tài sản nhà nước, tạo mâu thuẫn về lợi ích giữa các nhóm người trong xã hội.

KẾT LUẬN

Một chế độ phân phối thu nhập công bằng và hợp lý là điều kiện quan trọng để một quốc gia phát triển ổn định, lâu dài. Việc Trung Quốc từng bước cải cách và hoàn thiện chế độ phân phối thu nhập đã phần nào cải thiện đời sống nhân dân, tạo sự bình đẳng về cơ hội kiếm sống, góp phần tạo công bằng xã hội. Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo từng nói: “Chỉ có phân phối hợp lý thành quả phát triển vào tay quần chúng nhân dân thì mới có thể có được sự ủng hộ của quảng đại quần chúng, mới có thể thúc đẩy được hài hòa, ổn định xã hội”. Sang năm 2010, nước này quyết tâm thoát ra khỏi khủng hoảng, bảo đảm phát triển kinh tế nhanh và ổn định, nhanh chóng thay đổi phương thức phát triển kinh tế, cải thiện đời sống dân sinh và thúc đẩy xã hội hài hòa ổn định, gia tăng tiến trình xây dựng xã hội khá giả toàn diện, nỗ lực thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội vừa tốt vừa nhanh⁽²⁸⁾. Để thực hiện được mục tiêu nêu trên, một trong những biện pháp hàng đầu là cải cách chế độ

phân phối thu nhập với phương châm “kiên trì và hoàn thiện chế độ phân phối với phân phối theo lao động làm chủ thể, nhiều hình thức phân phối cùng tồn tại, tính tới hiệu quả và công bằng, cùng đi tới con đường thịnh vượng chung”⁽²⁹⁾. Nhưng bên cạnh đó, Trung Quốc cũng cần phải mạnh tay giải quyết những trở ngại trong tiến trình cải cách, đó là trở ngại về chênh lệch thu nhập giữa thành phố và nông thôn, giữa vùng miền, giữa các ngành nghề; đó là vấn đề tỉ trọng thu nhập của lao động trong thu nhập quốc dân còn quá thấp.../.

CHÚ THÍCH:

(1) *Chênh lệch thu nhập thành phố, nông thôn Trung Quốc năm 2008 vượt mức 10 nghìn NDT*, <http://www.forum1.cn/show.aspx?id=1017&cid=224>

(2) Lục Học Nghệ: *Tân luận Tam nông – nghiên cứu vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân Trung Quốc hiện nay*, Nxb. Văn hiến Khoa học xã hội, 2005, tr.6;

Lưu Kiện Phong: *Lưu động của nông dân làm thuê ở Trung Quốc và phát triển bền vững ở thành thị và nông thôn*, Học báo Học viện ngoại sự Tây An, số 3 năm 2006, tr. 19.

(3), (5) Tần Tuyên (chủ biên): *Chuyên đề xây dựng xã hội hài hoà XHCN*. Nxb Đại học Nhân dân Trung Quốc, Bắc Kinh, 2005, tr.13; tr.14

(4) Chu Khánh Phương: *Đánh giá và phân tích tổng hợp hệ thống chỉ tiêu hài hoà xã hội (1978 – 2006)*, trong sách Nhữ Tín, Lục Học Nghệ, Lý Bồi Lâm (chủ biên): *Phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc năm 2008*, Nxb. Văn hiến Khoa học xã hội, 2008, tr. 340.

(6) Hoàng Thế Anh, Nguyễn Mai Phương: *Đánh giá tình hình xã hội Trung Quốc năm 2008 và phương hướng giải quyết năm 2009*. Nxb, Hà Nội, 2009, tr.

(7) *Thông báo về tăng cường điều tiết giá thành nhân công, chuẩn hoá những vấn đề phân phối thu nhập liên quan*, <http://www.sasac.gov.cn/n1180/n1566/n259655/n260209/1858422.html>

(8), (9), (11), (16), (26), (28) Tổng Hiều Ngô: *Nhìn lại 30 năm cải cách thể chế xã hội Trung Quốc và triển vọng*. Nxb Nhân dân, Bắc Kinh, 2008, tr.81; tr.81; tr.82; tr.82; tr.101; tr.103

(10) *Toàn văn Cương yếu Quy hoạch 5 năm lần thứ XI*, http://www.chinawater.com.cn/newscenter/dbtxw/t20060317_173246.htm

(12), (13) *Một số ý kiến của Trung ương và Quốc vụ viện Trung Quốc về việc thúc đẩy nông nghiệp phát triển ổn định, duy trì tăng thu nhập cho nông dân năm 2009*, <http://politics.people.com.cn/GB/101380/8731455.html>

(14) *Mấy vấn đề về phát triển sự nghiệp xã hội và cải thiện dân sinh*, http://www.qstheory.cn/zxdk/2010/201007/201003/t20100326_25272.htm

(15) *Toàn văn Báo cáo Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc của Hồ Cẩm Đào*, <http://cpc.people.com.cn/GB/104019/104099/6429414.html>

(17), (29), (30) *Báo cáo công tác của Chính phủ Trung Quốc năm 2010*, http://www.gov.cn/2010lh/content_1555767.htm

(18) *Báo cáo thống kê phát triển kinh tế xã hội quốc dân năm 2009*, http://stats.gov.cn/tjgb/ndtjgb/qgndtjgb/t20100225_402622945.htm

(19), (20), (22), (23), (25) Nhữ Tín, Lục Học Nghệ, Lý Bồi Lâm: *Phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc năm 2010*. Nxb Văn hiến KHXH, Bắc Kinh, 2009, tr. 3; tr.21; tr.23; tr.22; tr.17

(21), (24) *Mức sống của người dân Trung Quốc đã nâng cao, hướng tới khá giả toàn diện*, http://www.china.com.cn/news/60years/2009-09/11/content_18505278.htm http://www.china.com.cn/news/60years/2009-09/11/content_18505278.htm

(27) *Theo Asia Times*

